

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HÓA**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 Về việc : “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ Hòa Yên, Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; Số căn cước công dân: 024190021919.

Bị đơn: Anh Lê Trọng T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Thiện Phong, xã Thiệu Tiến, Tỉnh Thanh Hóa. Số căn cước công dân: 038090020829.

Căn cứ điều 212 và điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; điều 81; điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 6; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thu T và anh Lê Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thu T và anh Lê Trọng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu T và anh Lê Trọng T có 01 con chung là Lê An N, sinh ngày 13/6/2022. Ly hôn chị T, anh T thống nhất giao cháu Lê An N cho chị Nguyễn Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Lê Trọng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở ; Không lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thu T và anh Lê Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thu T và anh Lê Trọng T thỏa thuận thống nhất, chị Nguyễn Thu T chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000293 ngày 14 tháng 8 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Trả lại chị Nguyễn Thu T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS khu vực 3 – Thanh Hoá;
- THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thanh T